

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HNGĐ-ST

Ngày 16/5/2018

*V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Bà Lê Thị Lệ Thi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa:
Ông Lương Phước Thọ -Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1989; có mặt.

Địa chỉ: TDP A1, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1985; vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: X 2, thôn H, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 10 năm 2017, bản tự khai ngày 31 tháng 10 năm 2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Minh Ch trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P vào ngày 31/8/2011. Sau khi kết hôn chị và anh Ch sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Ch đã có gia đình nhưng không lo làm ăn, bỏ bê gia đình, không quan tâm chăm sóc vợ con. Đến tháng 5 năm 2014 chị phát hiện anh Ch tham gia cá độ bóng đá và nợ tiền nên cha mẹ hai bên gia đình đã giúp đỡ trả hết số nợ. Nhưng sau khi trả xong nợ anh Ch trở nên sống bất cần, cuộc sống hôn nhân ngày càng căng thẳng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nên chị và anh Ch đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2015 cho đến nay. Vào tháng 7 năm 2017 chị đã nộp đơn xin ly hôn gửi đến Tòa án nhưng sau khi thụ lý được Tòa án động viên, phân tích nên chị

đã rút đơn đề vợ chồng về đoàn tụ nhưng vợ chồng mâu thuẫn vẫn trầm trọng không thể hàn gắn được.

Nay chị xác định tình cảm giữa chị với anh Ch không còn, chị không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân với anh Ch, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Minh Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/3/2012, hiện nay do chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Ch vắng mặt không có lý do và không có văn bản ghi ý kiến.

* Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh Nguyễn Minh Ch không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Minh Ch.

Về con chung: Căn cứ các Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/3/2012 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Minh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Mỹ H có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Minh Ch, hiện đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Nguyễn Minh Ch nhưng anh Chiến không có mặt tại nhà để nhận nên Tòa án đã tiến hành niêm yết tại nhà anh Ch, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P và tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, nhưng hết thời hạn theo qui định anh Ch vẫn không có văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Minh Ch để làm việc và ban hành 02 Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành tổng đạt cho anh Ch nhưng anh Ch không có mặt tại nhà để nhận nên Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định, nhưng anh Ch đều vắng mặt không có lý do

nên không làm việc được với anh Ch và không tiến hành phiên hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2018 và đã niêm yết cho anh Ch nhưng anh Ch không có mặt tại phiên tòa ngày 24/4/2018 nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST- HNGĐ ngày 24/4/2018 đã tiến hành niêm yết cho anh Ch, phiên tòa được mở lại lúc 7 giờ 30 phút ngày 16/5/2018 nhưng anh Ch tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Minh Ch là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Ch đăng ký kết hôn tại UBND xã P vào ngày 10/8/2011 nên hôn nhân giữa chị H và anh Ch là hợp pháp. Sau khi kết hôn chị H và anh Ch sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ch đã có gia đình nhưng không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con mà còn cờ bạc gây nợ nần. Chị H đã từng xin ly hôn anh Ch, nhưng được Tòa án động viên, phân tích nên chị H đã rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Ch vẫn không thay đổi được tính tình nên mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị H và anh Ch đã sống ly thân từ tháng 6/2015 đến nay. Xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị H và anh Ch đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Nguyễn Minh Ch là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Ch có 01 con chung tên là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2012, hiện nay do chị H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Minh Q đang sống ổn định cùng với chị H, chị H có đủ điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc, giáo dục con và được Hội liên hiệp phụ nữ xác nhận có thu nhập ổn định và đủ điều kiện nuôi con nên giao cháu Nguyễn Minh Q cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con, anh Ch không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H cho rằng vợ chồng không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay mượn, anh Ch không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn anh Nguyễn Minh Ch.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nguyễn Minh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Minh Ch không có tài sản chung và không có nợ chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ H chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000689 ngày 31/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, chị H đã nộp đủ án phí.

5. Kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga

